

Bản án số: **40/2024/HS-ST**
Ngày: 28/5/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* **Ông Lê Văn Trung**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* **Ông Giang Công Chiến**
Ông Phạm Hiệp

Thư ký phiên tòa: **Bà Đào Thị Quỳnh Nga** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: **Ông Ngô Thanh Hải** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2024/TLST-HS ngày 19/4/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2024/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. **Võ Hoàng A** (tên gọi khác: Cu A), sinh năm 2002; tại tỉnh Bình Phước; Nơi cư trú: Ấp 2, xã Tân Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Ngọc T, sinh năm 1977 và bà Trương Thị X, sinh năm 1981; bị cáo có 03 chị em ruột, lớn nhất sinh năm 2000 và nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền sự: không.

- Tiền án: Ngày 23/3/2022, bị TAND thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù tại Trại giam An Phước ngày 06/3/2023, chưa được xóa án tích.

- Nhân thân:

+ Ngày 11/8/2017, bị Công an xã Tân Thành, thị xã Đồng Xoài (nay là thành phố Đồng Xoài), tỉnh Bình Phước xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong.

+ Ngày 22/9/2020, bị Công an xã Tân Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành đóng phạt ngày 22/9/2020.

+ Ngày 07/11/2021, bị UBND xã Tân Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình

Phước áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời hạn 03 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29/9/2023, đến ngày 24/01/2024 bị bắt tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đồng Phú, có mặt tại phiên tòa.

2. **Phạm Quốc D**, sinh năm 2000; tại tỉnh Bình Phước; Nơi cư trú: Ấp 6, xã Minh Thắng, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Thanh H, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm 1965; bị cáo có 01 em ruột sinh năm 2005; tiền sự: không.

- Tiền án: Ngày 18/9/2021, bị TAND huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước xử phạt 01 năm 06 (sáu) tháng tù về các tội “Trộm cắp tài sản”, “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù tại Trại giam Huy Khiêm ngày 26/11/2022, chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29/9/2023 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại:

Bà Hoàng Thị S, sinh năm 1985

Địa chỉ: Ấp Đồng Búa, xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Ông Phạm Văn Đ, sinh năm 1983

Địa chỉ: Ấp 4, xã Tân Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Phùng Nhĩ K, sinh năm 2007

Địa chỉ: Ấp 2, xã Tân Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

Anh Đào Thanh S, sinh năm 1986

Địa chỉ: Ấp 4, xã Tân Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Bà Lê Thị T, sinh năm 1988

Địa chỉ: Ấp 6, xã Tân Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Anh Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1976

Địa chỉ: Ấp Suối Da, xã Tân Hưng, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 19/4/2023, Phạm Quốc D rủ Võ Hoàng A đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài thì A đồng ý. D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius,

màu đen, có số khung RLCS5C630BY453131, số máy 5C63453183, gắn biển kiểm soát 93PA-038.23 (BKS của một phương tiện khác) chở A đi trên đường ĐT758 theo hướng từ ấp Bung Xê, xã Tân Thành, thành phố Đồng Xoài đi xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú. Khi đến khu vực ấp Đồng Búa, xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, D và A phát hiện 01 xe mô tô không có BKS của bà Hoàng Thị S đang để nhờ bên hông nhà Vy Văn K không có người trông coi. D nói “Có chiếc xe Dream kìa, có quay lại lấy không” thì A trả lời “Ừ”. D điều khiển xe dừng trước cổng, A đứng ngoài cánh giới còn D xuống xe, đi bộ đến vị trí chiếc xe, đạp nổ máy rồi điều khiển xe mô tô chạy về tiệm sửa chữa xe ô tô của Phạm Văn Th tại xã Tân Thành, thành phố Đồng Xoài. Dương nhờ Đào Thanh S (tên thường gọi Tý) sửa lại xe mô tô không BKS của bà S và bán giùm với giá 700.000 đồng thì S đồng ý. Để tránh bị phát hiện ra đặc điểm của xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius dùng làm phương tiện phạm tội, D đã tháo BKS 93PA-038.23 rồi thay bằng BKS 93P1 – 409.10 (BKS của một phương tiện khác), sơn lại dàn nhựa của xe từ màu đen thành màu xanh. Vào lúc 20 giờ 00 phút ngày 25/4/2023, D tiếp tục điều khiển xe mô tô này chở A đi trộm cắp tài sản trên địa bàn xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú thì bị Công an xã Thuận Phú kiểm tra hành chính và phát hiện hành vi vi phạm. Công an xã Thuận Phú đã lập hồ sơ và chuyển Cơ quan CSĐT Công an huyện Đồng Phú giải quyết theo thẩm quyền.

Trong thời gian Cơ quan CSĐT Công an huyện Đồng Phú đang xác minh tin báo thì Võ Hoàng A tiếp tục thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản” tại thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, nội dung cụ thể như sau.

Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 22/07/2023, Võ Hoàng A rủ Phùng Nhĩ K sinh ngày 02/6/2007, đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài thì K đồng ý. A và K đi bộ đến khu vực ấp 4, xã Tân Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước thì A và K phát hiện có 17 cây nhôm màu xám (cũ đã qua sử dụng) cột sẵn thành một bó của anh Phạm Văn Đ đang để phía sau nhà không có người trông coi. A, K đi lại sát hàng rào lưới B40, dùng tay mở các mấu nối hàng rào rồi đi vào đến vị trí bó nhôm, dùng tay khiêng bó nhôm ra bụi chuối cách nhà Đúng khoảng 50m cất giấu. Đến khoảng 06 giờ 00 phút cùng ngày, A điều khiển xe mô tô (không rõ BKS) chở K đến vị trí cất giấu bó nhôm, khiêng lên xe, K ngồi sau ôm bó nhôm còn A điều khiển xe chở đến bán cho Lê Thị T được số tiền 500.000 đồng rồi A, K chia nhau tiêu xài hết.

Quá trình điều tra, Phạm Quốc D, Võ Hoàng A đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như trên.

Theo Kết luận định giá tài sản số 21/KL-HĐĐGTS ngày 04/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đồng Phú, kết luận: Tại thời điểm ngày 19/4/2023, 01 xe mô tô không gắn biển số, nhãn hiệu Kinlon, số khung LX10001342559, số máy LC150FMG01312559 (xe hư hỏng nặng, phuộc sau không có, bánh trước lìa ra khỏi phuộc...) trị giá 500.000 đồng.

Theo Kết luận định giá tài sản số 110/KL-HĐĐGTS ngày 14/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đồng Xoài, kết luận: 17 thanh nhôm màu xám, tổng trọng lượng 20,5 kg, không có nhãn hiệu, cũ đã qua sử dụng, đã thu hồi được trị giá 553.500 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 46/CT-VKS ngày 19 tháng 4 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân (Viện KSND) huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố các bị cáo Võ Hoàng A, Phạm Quốc D về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (gọi tắt là Bộ luật hình sự).

Tại phiên tòa, đại diện Viện KSND huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đề nghị:

Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Võ Hoàng A, Phạm Quốc D phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; các Điều 17, 38, 50 và 58 Bộ luật Hình sự tuyên phạt bị cáo Võ Hoàng A từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 17, 38, 50 và 58 Bộ luật Hình sự tuyên phạt bị cáo Phạm Văn Dương từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo do đang bị tạm giam và không có nghề nghiệp ổn định.

Trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc các bị cáo Võ Hoàng A, Phạm Quốc D mỗi bị cáo phải bồi thường cho bị hại Hoàng Thị S số tiền 500.000 đồng. Bị hại Phạm Văn Đ đã được nhận lại tài sản, không có yêu cầu, bà Lê Thị T, ông Đào Thanh S không có yêu cầu nên không xem xét;

Các vấn đề khác đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định theo quy định pháp luật.

Trong phần tranh luận, sau khi nghe đại diện Viện KSND huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước trình bày lời luận tội đối với các bị cáo và kết luận đối với vụ án, các bị cáo Võ Hoàng A, Phạm Quốc D không có ý kiến tranh luận. Khi nói lời sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại về quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Võ Hoàng A và Phạm Quốc D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Do muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên ngày 19/4/2023, các bị cáo Võ Hoàng A, Phạm Quốc D đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô trị giá 500.000 đồng của bà Hoàng Thị S tại ấp Đồng Búa, xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Ngày 22/07/2023, bị cáo Võ Hoàng A tiếp tục lén lút chiếm đoạt 17 cây nhôm

trị giá 553.500 đồng của ông Phạm Văn Đ tại ấp 4, xã Tân Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nội dung Cáo trạng số 46/CT-VKS ngày 19 tháng 4 năm 2023 của Viện KSND huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước, phù hợp với lời khai của người bị hại và những người tham gia tố tụng về thời gian, địa điểm xảy ra vụ án, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Võ Hoàng A, Phạm Quốc D có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” chưa được xóa án tích. Ngày 19/4/2023, các bị cáo thực hiện hành vi lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của chủ sở hữu, lén lút, chiếm đoạt 01 xe mô tô không có biển kiểm soát của bà Hoàng Thị S, tài sản bị chiếm đoạt có giá trị 500.000 đồng; Ngày 22/7/2023, Võ Hoàng A rủ Phùng Nhĩ K lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu thực hiện hành vi chiếm đoạt 17 cây nhôm màu xám (cũ đã qua sử dụng) cột sẵn thành một bó của ông Phạm Văn Đ có trị giá 553.500 đồng. Hành vi các bị cáo đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “ Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi mà các bị cáo Võ Hoàng A, Phạm Quốc D đã thực hiện là hành vi nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại quyền sở hữu về tài sản của người khác, đây là khách thể được pháp luật bảo vệ. Khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản các bị cáo là người bình thường, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Với mục đích tư lợi, để có tiền tiêu xài các bị cáo đã chiếm đoạt tài sản của bà Hoàng Thị S và ông Phạm Văn Đ, hành vi của các bị cáo thể hiện tính coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, xét cần phải xử bị cáo Võ Hoàng A và Phạm Văn Dương mức án nghiêm, áp dụng hình phạt có thời hạn mới có tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Do các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

[3] Bị cáo Phạm Quốc D là đồng phạm với vai trò là người khởi xướng, thực hành tích cực khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bà Hoàng Thị S. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm tương xứng với vai trò và hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

Bị cáo Võ Hoàng A là đồng phạm với vai trò là người thực hành tích cực khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bà Hoàng Thị S; Đồng thời bị cáo Võ Hoàng A còn có hành vi khởi xướng, rủ Phùng Nhĩ K thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại xã Tân Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, là người phạm tội có nhân thân xấu, nhiều lần bị xử phạt về nhiều hành vi vi phạm pháp luật, hành vi phạm tội nên bị cáo Võ Hoàng A phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm phạm tội hai lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội chưa gây ra thiệt hại, tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại; giá

trị tài sản không lớn, phạm tội khi tuổi đời còn trẻ; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho hai bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự được Hội đồng xét xử xem xét, vận dụng khi quyết định hình phạt.

[5] Viện KSND huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố các bị cáo Võ Hoàng A và Phạm Quốc D về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật. Xét đề nghị của đại diện Viện KSND huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước về hình phạt đối với các bị cáo, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự như trên là có cơ sở và được chấp nhận

[6] **Về trách nhiệm dân sự:**

Tại phiên tòa, các bị cáo Võ Hoàng A và Phạm Quốc D tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bà Hoàng Thị S số tiền mỗi bị cáo là 500.000 đồng; bị cáo Võ Hoàng A tự nguyện hoàn trả cho bà Lê Thị T số tiền 500.000 đồng. Đây là sự nguyện của các bị cáo nên được ghi nhận.

[7] **Xử lý vật chứng và các vấn đề khác có liên quan:**

Đối với Phùng Nhĩ K là người cùng thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản” với Võ Hoàng A, Công an thành phố Đồng Xoài đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Lê Thị T là người mua các thanh nhôm nhưng không biết do trộm cắp mà có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Đào Thanh S là người đồng ý sửa chữa, bán dùm xe mô tô cho Dương, Anh nhưng Sang không biết xe mô tô là do trộm cắp mà có nên Hội đồng xét không xem xét.

Đối với 01 xe mô tô không biển số, trên lốc máy có chữ “KINLON”, số máy LC150FMG01312559, số khung LX10001342559 chưa xác minh được nguồn gốc nên cần tách ra giao cho Công an huyện Đồng Phú tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Đối với 01 cờ lê màu trắng bằng kim loại, chiều dài 27 cm, một đầu hình tròn, một đầu tròn khuyết, trên cờ lê có dòng chữ “22 DIAMOND”; 01 kìm bằng kim loại, dài 17cm, đầu kìm hình nhọn; 01 kìm bằng kim loại, dài 18cm, cán bằng nhựa màu đỏ, trên cán có dòng chữ “MEANFAST”, đầu kìm hình nhọn; 01 tua-vít dài 24cm, cán bằng nhựa màu đỏ, thân hình trụ tròn bằng kim loại, đầu tua vít hình dẹp; 01 con dao dài 20cm, cán quân bằng dính màu đen, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng và đầu dao hình nhọn là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 USB màu trắng nhãn hiệu Kingston, màu trắng, chứa 01 đoạn video thời lượng 50 giây ghi hình hai đối tượng đã trộm cắp tài sản của bà Hoàng Thị S nên cần tuyên tiếp lưu trữ cùng hồ sơ vụ án.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu Trắng – Đen biển kiểm soát 93P1-409.10 các bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội. Quá trình điều tra chứng minh được xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu Trắng – Đen biển kiểm soát 93P1-

409.10 (biển số giả) có biển kiểm soát thật là 93P1-079.78 là tài sản của ông Nguyễn Văn Ph. Ông Phong khai nhận tài sản trên bị mất trộm vào khoảng tháng 4/2022 nhưng không trình báo; bị cáo Phạm Văn Dương khai nhận mua lại của người không rõ họ tên ở Hớn Quản, tỉnh Bình Phước với giá 1.500.000 đồng để làm phương tiện đi lại. Xét thấy, xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu Trắng – Đen biển kiểm soát giả là 93P1-409.10, biển kiểm soát thật là 93P1-079.78 có liên quan trong một vụ việc khác, Hội đồng xét xử xét cần giao cho Công an huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xe mô tô nói trên tiếp tục xác minh chủ sở hữu hợp pháp và xử lý trả lại xe mô tô cho chủ sở hữu theo quy định của pháp luật.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Võ Hoàng A và Phạm Quốc D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; các Điều 17, 38, 50, 58 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Võ Hoàng A 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ 24/01/2024.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 38, 50, 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Quốc D 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

2. Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của các bị cáo Võ Hoàng A và Phạm Quốc D về việc mỗi bị cáo bồi thường cho bà Hoàng Thị S số tiền 500.000 đồng; bị cáo Võ Hoàng A hoàn trả lại cho bà Lê Thị T 500.000 đồng.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của của Bộ luật Hình sự, khoản 2, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Giao cho Cơ quan điều tra Công an huyện Đồng Phú tiếp tục xác minh, xử lý trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, biển kiểm soát giả là 93P1 – 409.10 (biển số thật là 93P1-079.78); 01 xe mô tô không biển số, trên lốc máy có chữ “KINLON”, số máy LC150FMG01312559, số khung LX10001342559.

- Tịch thu tiêu hủy 01 cờ lê màu trắng bằng kim loại, chiều dài 27 cm, một đầu hình tròn, một đầu tròn khuyết, trên cờ lê có dòng chữ “22 DIAMOND”; 01 kìm bằng kim loại, dài 17cm, đầu kìm hình nhọn; 01 kìm bằng kim loại, dài 18cm, cán bằng nhựa màu đỏ, trên cán có dòng chữ “MEANFAST”, đầu kìm hình nhọn; 01 tua-vít dài 24cm, cán bằng nhựa màu đỏ, thân hình trụ tròn bằng kim loại, đầu tua vít hình dẹp; 01 con dao dài 20cm, cán quần bằng dính màu đen, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng và đầu dao hình nhọn.

- Lưu cùng hồ sơ vụ án 01 USB màu trắng nhãn hiệu Kingston, màu trắng, chứa 01 đoạn video thời lượng 50 giây ghi hình hai đối tượng đã trộm cắp tài sản của bà Hoàng Thị S.

4. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc các bị cáo Võ Hoàng A và Phạm Quốc D mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Các bị cáo Võ Hoàng A, Phạm Quốc D, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn Ph được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; những người hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước (01);
- VKSND tỉnh Bình Phước (01)
- VKSND huyện Đồng Phú (01);
- THADS huyện Đồng Phú (01);
- P.V 06 –CA tỉnh Bình Phước (01)
- Công an huyện (03 gồm Nhà tạm giữ, Đội hồ sơ nghiệp vụ, Đội điều tra CA huyện) (01)
- TT lý lịch tư pháp – Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước (01);
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú (01);
- Bị cáo; người tham gia tố tụng (01);
- Lưu (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Trung